

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số:13/2013/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đà Nẵng, ngày 26 tháng 3 năm 2013*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm  
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 38/2007/QĐ-UB ngày 14 tháng 7 năm 2007 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Anh**

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13 /2013/QĐ-UBND  
ngày 26 tháng 3 năm 2013 của UBND thành phố Đà Nẵng)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Khái niệm: "Dạy thêm, học thêm" được đề cập trong văn bản này là hoạt động dạy học phụ thêm với nội dung thuộc chương trình giáo dục phổ thông nhưng ngoài giờ học chính khóa theo Kế hoạch giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) quy định, nhằm hỗ trợ trực tiếp cho chương trình giáo dục phổ thông.

2. Văn bản này quy định về việc thực hiện và trách nhiệm quản lý dạy thêm, học thêm; thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các đơn vị, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm có thu tiền. Việc phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi thuộc trách nhiệm của nhà trường và không thu tiền của học sinh không coi là dạy thêm, học thêm.

4. Việc dạy thêm, học thêm cho một nhóm ít người học (dạy kèm) được quy định cụ thể tại Điều 6 của Quy định này.

**Điều 2. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm**

1. Việc tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải xuất phát từ nhu cầu thực tế của người học nhằm góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng và giáo dục nhân cách cho học sinh; tuyệt đối không được ép buộc học sinh học thêm để thu tiền.

2. Không dạy thêm cho học sinh của lớp chính khóa mà giáo viên đang giảng dạy tại trường trừ trường hợp giáo viên các trường phổ thông dạy thêm tại trường do Hiệu

trưởng nhà trường phân công.

3. Không cắt giảm nội dung chương trình chính khóa để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khóa.

4. Ngoài ra, các tổ chức và cá nhân tham gia dạy thêm, học thêm phải tuân thủ các nguyên tắc về dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định quản lý dạy thêm, học thêm.

### **Điều 3. Các trường hợp không được tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Không dạy thêm đối với học sinh tiểu học và học sinh đã được nhà trường tổ chức dạy học 02 buổi/ngày tại trường. Riêng các trường hợp: nhận quản lý học sinh ngoài giờ học theo yêu cầu của gia đình; tổ chức dạy học ngoại ngữ, tin học, nghệ thuật cho học sinh phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép mới được thực hiện (trình tự, thủ tục, hồ sơ như cấp phép dạy thêm, học thêm).

2. Các cá nhân không có bằng, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm không được mở lớp, không được tham gia giảng dạy tại các lớp dạy thêm, học thêm.

3. Giáo viên hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập, giáo viên các trường phổ thông tư thục đều không được phép tổ chức hoặc tham gia tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường.

4. Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề không được tổ chức dạy thêm, học thêm các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH DẠY THÊM, HỌC THÊM**

#### **TRONG VÀ NGOÀI TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

### **Điều 4. Hoạt động dạy thêm, học thêm trong các trường phổ thông**

1. Các trường phổ thông: Trung học phổ thông (THPT), trung học cơ sở (THCS), trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) (sau đây gọi tắt là nhà trường) được phép tổ chức dạy thêm, học thêm tại trường cho học sinh của trường (Có đơn tự nguyện xin học của học sinh và được phụ huynh đồng ý ký xác nhận) và các đối tượng người học khác, trong đó ưu tiên tổ chức dạy thêm cho học sinh đang theo học tại trường.

2. Trường THPT, Trung tâm GDTX phải xin phép Sở GD&ĐT; Trường trung học cơ sở (THCS) phải xin phép Phòng GD&ĐT quận/huyện về việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

3. Nhà trường chọn giáo viên có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt tham gia giảng dạy các lớp dạy thêm (có thể hợp đồng giáo viên ngoài nhà trường sau khi ưu tiên chọn giáo viên trong trường).

4. Trên cơ sở xem xét học lực của môn học mà học sinh đăng ký học thêm, các trường phân chia học sinh đăng ký học thêm của mỗi khối lớp theo 2 cấp độ như sau: lớp gồm các học sinh từ loại Khá (hoặc tương đương) trở lên và lớp gồm các học sinh từ loại Trung bình (hoặc tương đương) trở xuống để có nội dung và phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

### **Điều 5. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài trường phổ thông**

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài trường phổ thông là hoạt động dạy thêm, học thêm theo chương trình giáo dục phổ thông do các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường tổ chức.

2. Các tổ chức, cá nhân được cấp phép quản lý học sinh ngoài giờ học theo yêu cầu của gia đình học sinh phải đảm bảo: lớp học có diện tích bình quân tối thiểu: 1,1m<sup>2</sup>/học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT; có đủ ánh sáng, môi trường sạch sẽ, an toàn vệ sinh thực phẩm (nếu có tổ chức bữa ăn cho học sinh) và tuyệt đối không được dạy thêm cho học sinh.

3. Các tổ chức, cá nhân ngoài trường phổ thông chỉ được tổ chức dạy thêm, học thêm theo chương trình giáo dục phổ thông khi đảm bảo những yêu cầu sau:

a) Người xin mở lớp dạy thêm hoặc người đại diện tổ chức, đơn vị đứng tên xin mở lớp dạy thêm phải có bằng nghiệp vụ sư phạm tương ứng với cấp học xin mở lớp, cụ thể:

- Đối với lớp dạy thêm theo chương trình THPT: phải có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc bằng đại học trở lên kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với lớp dạy thêm theo chương trình THCS: phải có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc bằng cao đẳng trở lên kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

b) Có đủ giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo của cấp học.

c) Có đủ cơ sở vật chất, phòng học theo quy định; đảm bảo yêu cầu vệ sinh trường học ban hành theo Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế; có địa điểm đậu, đỗ xe an toàn cho người học.

d) Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động.

đ) Có đơn tự nguyện xin học của học sinh và được phụ huynh đồng ý ký xác nhận.

### **Điều 6. Dạy kèm**

1. Dạy kèm là hoạt động dạy thêm, học thêm có thu tiền theo sự thỏa thuận tự nguyện giữa người học với người dạy với số lượng người học ít, trong đó người tổ chức lớp cũng đồng thời là người trực tiếp giảng dạy.

2. Giáo viên hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập, giáo viên các trường phổ thông tư thục chỉ được dạy kèm khi đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Có sự thống nhất với phụ huynh học sinh (có đơn xin học của học sinh được phụ huynh đồng ý xác nhận);

b) Được sự đồng ý bằng văn bản của Hiệu trưởng trường học mà giáo viên đó đang công tác (trong văn bản thể hiện rõ: giáo viên dạy bao nhiêu nhóm, địa điểm, thời gian và danh sách các nhóm học kèm).

c) Không được dạy kèm cho học sinh lớp chính khóa mà giáo viên đó đang dạy tại trường phổ thông.

d) Mỗi nhóm dạy kèm không quá 05 học sinh; mỗi giáo viên chỉ dạy tối đa 03 nhóm.

đ) Nội dung và thời gian dạy kèm được thực hiện như Điều 7 Quy định này.

### **Điều 7. Nội dung, thời gian và quy mô lớp dạy thêm, dạy kèm**

1. Nội dung: Chỉ tổ chức ôn tập, củng cố và bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện kỹ năng bổ trợ cho chương trình giáo dục phổ thông; không được sử dụng thời gian dạy thêm, dạy kèm để giảng dạy bài học mới theo phân phối chương trình chính khóa của Bộ GD&ĐT.

2. Thời gian dạy thêm, dạy kèm

a) Đối với dạy thêm, học thêm trong trường phổ thông

Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất của mỗi trường, có thể tổ chức các lớp dạy thêm vào các buổi khác nhau trên nguyên tắc không làm ảnh hưởng đến các lớp học chính khóa; mỗi học sinh học thêm không quá 06 tiết/môn học/tuần và không quá 18 tiết/học sinh/tuần (mỗi tiết 45 phút). Thời gian cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Bắt đầu từ 07h30 và kết thúc trước 10h30.

- Buổi chiều: Bắt đầu từ 14h00 và kết thúc trước 17h00.

- Buổi tối: Bắt đầu từ 18h00 và kết thúc trước 21h00.

b) Đối với dạy thêm, học thêm ngoài trường phổ thông và dạy kèm:

Tùy theo thỏa thuận giữa tổ chức dạy thêm, dạy kèm với người học và phụ huynh trên cơ sở: Không bắt đầu dạy trước 07h00 và không kết thúc sau 21h00 hàng ngày.

c) Các lớp dạy thêm, học thêm, dạy kèm không được tổ chức vào ngày chủ nhật,

ngày nghỉ Lễ, nghỉ Tết.

### 3. Quy mô lớp dạy thêm

a) Dạy thêm, học thêm trong trường phổ thông: Không quá 30 học sinh/lớp.

b) Dạy thêm, học thêm ngoài trường phổ thông:

Phải đảm bảo diện tích tối thiểu 1,1m<sup>2</sup>/người học và không quá 40 người học/lớp.

c) Quy mô lớp dạy kèm theo điểm d, khoản 2, Điều 6 Quy định này.

## **Chương III**

### **THẨM QUYỀN, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP VÀ THU, CHI TIỀN DẠY THÊM, HỌC THÊM**

#### **Điều 8. Thẩm quyền cấp, thu hồi và thủ tục cấp giấy phép dạy thêm, học thêm**

##### 1. Thẩm quyền cấp và thu hồi giấy phép dạy thêm

a) Giám đốc Sở GD&ĐT có thẩm quyền ban hành tất cả các loại mẫu văn bản liên quan đến dạy thêm, học thêm theo chương trình giáo dục phổ thông và cấp giấy phép dạy thêm, học thêm cho các trường học, tổ chức, cá nhân xin mở lớp hoặc tham gia dạy thêm theo chương trình THPT.

b) Chủ tịch UBND quận/huyện trực tiếp hoặc ủy quyền cho Trưởng phòng GD&ĐT quận/huyện cấp giấy phép dạy thêm, học thêm (theo mẫu thống nhất của Sở GD&ĐT) cho các hoạt động:

- Dạy thêm, học thêm cho các trường học, tổ chức, cá nhân xin mở lớp hoặc tham gia dạy thêm theo chương trình THCS.

- Quản lý học sinh ngoài giờ học theo yêu cầu của phụ huynh, các lớp dạy học ngoại ngữ, tin học và nghệ thuật cấp tiểu học.

c) Cấp nào có thẩm quyền cấp giấy phép đồng thời có thẩm quyền thu hồi giấy phép; giấy phép mở lớp dạy thêm có giá trị trong 02 năm học, giấy phép dạy thêm có giá trị 01 năm kể từ ngày cấp. Tối thiểu 01 tháng trước khi hết thời hạn giá trị sử dụng, nếu đơn vị, cá nhân có nhu cầu tiếp tục dạy thêm, học thêm phải xin đăng ký cấp phép lại.

##### 2. Thủ tục đăng ký mở lớp, cấp giấy phép dạy thêm

a) Thủ tục đăng ký mở lớp: Tổ chức, cá nhân đăng ký mở lớp dạy thêm phải lập hồ sơ đăng ký mở lớp, gồm có:

- Đơn đề nghị cấp phép mở lớp dạy thêm (đối với các tổ chức, các nhân ngoài nhà trường: hồ sơ phải có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi đặt địa điểm dạy thêm).

- Danh sách giáo viên (có văn bằng, chứng chỉ sư phạm của người đại diện đứng tên xin mở lớp và của giáo viên tham gia dạy thêm; giấy phép dạy thêm của giáo viên trực tiếp giảng dạy), sổ lớp học cần mở.

- Văn bản đề xuất mức thu học phí dạy thêm kèm theo dự toán thu, chi tiền học thêm.

- Các hồ sơ liên quan khác như địa điểm dạy thêm, cơ sở vật chất, đơn xin học thêm của đại diện phụ huynh...

#### b) Thủ tục cấp giấy phép dạy thêm

- Đối với giáo viên các trường phổ thông chỉ tham gia dạy thêm trong trường theo sự phân công của Hiệu trưởng nhà trường thì không cần giấy phép dạy thêm.

- Trong trường hợp giáo viên có nhu cầu tham gia dạy thêm ngoài nhà trường và các đối tượng khác trước khi tham gia dạy thêm đều phải xin giấy phép dạy thêm, hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép dạy thêm (có xác nhận đồng ý của Hiệu trưởng, Thủ trưởng đơn vị đối với giáo viên, cán bộ, công chức, viên chức hoặc có xác nhận của UBND xã/phường đối với các đối tượng khác). Đối với giáo viên thuộc các cơ sở giáo dục đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập, giáo viên các trường phổ thông tư thục phải có giấy cam kết không dạy thêm cho học sinh của lớp chính khóa mà giáo viên đang dạy ở trường.

+ Văn bằng, chứng chỉ sư phạm của người đăng ký.

+ Danh sách trường học, tổ chức, đơn vị... người đăng ký cấp phép dạy thêm tham gia giảng dạy (nếu tại thời điểm xin cấp phép, người đăng ký chưa xác định được danh sách này thì phải nộp bổ sung trước khi bắt đầu tham gia dạy thêm).

- Trường hợp giáo viên thuộc các cơ sở giáo dục đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập, giáo viên các trường phổ thông tư thục đăng ký dạy kèm thì nộp Đơn đăng ký dạy kèm với các thông tin theo điểm b, khoản 2, Điều 6 của Quy định này để Thủ trưởng đơn vị xét duyệt; định kỳ đầu năm học, Thủ trưởng các đơn vị, trường học tập hợp danh sách giáo viên dạy kèm gửi về Phòng GD&ĐT quận/huyện (đối với trường THCS) và gửi về Sở GD&ĐT (đối với trường THPT, Trung tâm GDTX) để báo cáo.

- Khi có bất kỳ sự thay đổi nào so với thông tin đăng ký dạy thêm, dạy kèm, người được cấp phép có trách nhiệm báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được điều chỉnh.

## **Điều 9. Quy trình cấp và thu hồi giấy phép mở lớp, giấy phép dạy thêm**

### **1. Quy trình cấp giấy phép mở lớp dạy thêm và giấy phép dạy thêm**

a) Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu, đủ điều kiện mở lớp hoặc tham gia dạy thêm phải lập đủ hồ sơ hợp lệ nêu trên và gửi về cơ quan có thẩm quyền cấp phép nêu trong khoản 1 Điều 8 của Quy định này.

b) Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cấp phép tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tiến hành kiểm tra điều kiện mở lớp, dạy thêm và phải thông báo ý kiến quyết định cho đơn vị, cá nhân xin cấp phép chậm nhất 15 ngày kể từ ngày nhận đủ bộ hồ sơ hợp lệ.

c) Cơ quan có thẩm quyền cấp phép có trách nhiệm phát hành giấy phép mở lớp, dạy thêm theo đúng mẫu quy định của ngành giáo dục và đào tạo, đồng thời phê duyệt mức thu, chi phí dạy thêm, học thêm của các đơn vị, cá nhân xin cấp phép dạy thêm, học thêm. Các giấy phép đã cấp phải có sổ và vào sổ cấp giấy phép của cơ quan cấp phép để theo dõi, quản lý.

### **2. Quy trình thu hồi giấy phép mở lớp và giấy phép dạy thêm**

a) Việc thu hồi giấy phép mở lớp và giấy phép dạy thêm áp dụng cho những đơn vị, cá nhân vi phạm các điều khoản của Quy định này đến mức có kiến nghị thu hồi giấy phép được nêu trong biên bản thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

b) Trên cơ sở kiến nghị của đoàn thanh tra, Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền xem xét ra Quyết định thu hồi giấy phép. Các đơn vị, cá nhân vi phạm chịu trách nhiệm ngừng dạy thêm ngay sau khi có Quyết định thu hồi giấy phép và phải giải quyết thỏa đáng quyền lợi của người học thêm.

## **Điều 10. Thu và quản lý tiền dạy thêm, học thêm, dạy kèm**

### **1. Đối với dạy thêm, học thêm trong trường phổ thông**

a) Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường; chi tiền điện, nước, sửa chữa cơ sở vật chất và các nội dung chi khác phục vụ quá trình dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

b) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường trên cơ sở thống nhất có biên bản giữa đại diện phụ huynh có học sinh học thêm lớp đó với Hiệu trưởng trường học có tổ chức dạy thêm, nhưng không được vượt quá 200.000đồng/môn/tháng/học sinh.

c) Học sinh thuộc diện hộ gia đình nghèo, hộ đặc biệt nghèo theo chuẩn nghèo của thành phố Đà Nẵng được miễn 100% học phí.



d) Tỷ lệ về mức chi tiền từ nguồn thu dạy thêm trong nhà trường, cụ thể như sau: chi 70% để trả thù lao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy; 03% trích nộp cho cơ quan quản lý cấp trên để phục vụ cho việc cấp phép, thanh tra, kiểm tra và các công tác khác liên quan đến quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; còn lại, 27% chi cho việc bổ sung về cơ sở vật chất, điện, nước, công tác quản lý, phục vụ, bảo vệ nhà trường và chi phí khác liên quan đến việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

đ) Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường theo đúng quy định tài chính hiện hành; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm.

## 2. Đối với lớp dạy thêm ngoài nhà trường phổ thông

a) Mức thu tiền dạy thêm được thỏa thuận thống nhất giữa tổ chức dạy thêm với học sinh và phụ huynh; phải niêm yết công khai mức thu tiền dạy thêm cho học sinh và phụ huynh biết.

b) Có chế độ miễn, giảm tiền học phí dạy thêm, học thêm cho học sinh thuộc các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ đặc biệt nghèo theo chuẩn nghèo của thành phố; khuyến khích tham gia ủng hộ Quỹ khuyến học, các Quỹ từ thiện xã hội khác.

c) Tổ chức, cá nhân đăng ký mở lớp dạy thêm có nghĩa vụ nộp số tiền: 02 (hai) triệu đồng vào mỗi lần xin giấy phép hoặc gia hạn giấy phép (hai năm một lần) cho cơ quan cấp phép để phục vụ cho việc tổ chức cấp phép, thanh tra, kiểm tra và các công tác khác liên quan đến quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Đối với nhóm dạy kèm: Mức thu tiền dạy kèm theo thỏa thuận giữa người dạy với người học và phụ huynh.

## Chương IV

### THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

#### Điều 11. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, của các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan và của chính quyền các cấp.

2. Sở GD&ĐT là cơ quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các quận, huyện trong việc hướng dẫn, tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trong toàn thành phố.

3. Giám đốc Sở GD&ĐT chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố nếu để xảy ra vi phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm.

4. Chủ tịch UBND các quận, huyện sẽ chịu hình thức xử lý kiểm điểm, phê bình nếu để xảy ra vi phạm kéo dài trong hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn phụ trách.

## **Điều 12. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định về dạy thêm, học thêm, được cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền các cấp đánh giá có nhiều đóng góp tích cực trong việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm, nâng cao chất lượng giáo dục thì được khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính, phạt tiền, thu hồi giấy phép và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, giáo viên đang công tác, giảng dạy trong ngành Giáo dục và Đào tạo vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì tùy theo đối tượng, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 và Nghị định số 40/2011/NĐ-CP ngày 08/6/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục, Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ về Quy định xử lý kỷ luật đối với công chức và Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ về Quy định xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức.

4. Cán bộ, giáo viên các trường phổ thông vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, ngoài việc chịu hình thức xử phạt hành chính theo khoản 3 điều này còn phải nhận các hình thức xử phạt sau:

- Lần thứ nhất sẽ bị kiểm điểm, khiển trách trong tập thể sư phạm nhà trường, không xem xét các danh hiệu thi đua trong năm học đó.

- Lần thứ hai sẽ bị cảnh cáo trong toàn ngành giáo dục và kéo dài thời gian nâng lương thêm 01 năm so với quy định.

- Lần thứ ba sẽ điều chuyển công tác và xem xét cho thôi việc.

5. Hiệu trưởng, Thủ trưởng các đơn vị, trường học thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, quản lý để xảy ra tình trạng nhiều giáo viên của trường vi phạm hoặc giáo viên cố tình vi phạm nhiều lần đối với Quy định về dạy thêm, học thêm sẽ chịu các hình thức xử lý phù hợp.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này theo thẩm quyền quản lý.

2. Cấp và thu hồi giấy phép mở lớp, giấy phép dạy thêm đối với các đơn vị, cá nhân đăng ký dạy thêm, học thêm theo chương trình THPT.

3. Chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện nghiêm túc công tác dạy và học chính khóa; hướng dẫn cụ thể các trường học, trung tâm GDTX, tổ chức, cá nhân có tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện các nội dung đăng ký và xin phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

4. Hằng năm, căn cứ điều kiện cụ thể, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức ôn thi tốt nghiệp và tuyển sinh các cấp, hướng dẫn mức thu, chi hoạt động dạy thêm, học thêm để các đơn vị, cá nhân thực hiện.

5. Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố; định kỳ mỗi năm học tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND thành phố.

6. Soạn thảo các loại mẫu văn bản để sử dụng thống nhất trong hoạt động dạy thêm, học thêm.

### **Điều 14. Trách nhiệm của UBND các quận/huyện**

1. Chủ tịch UBND quận/huyện trực tiếp hoặc ủy quyền cho Phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện cấp và thu hồi giấy phép mở lớp, giấy phép dạy thêm đối với các đơn vị, cá nhân đăng ký dạy thêm, học thêm theo chương trình THCS, giấy phép hoạt động cho các trung tâm quản lý học sinh ngoài giờ học theo yêu cầu của phụ huynh, các lớp dạy học ngoại ngữ, tin học và nghệ thuật cấp tiểu học.

2. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn phụ trách theo quy định; chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm.

3. Chỉ đạo UBND cấp xã xác nhận vào hồ sơ xin cấp phép hoặc gia hạn giấy phép mở lớp, giấy phép dạy thêm theo điểm a, điểm b, khoản 2, điều 8 Quy định này.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho UBND thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận/huyện**

1. Cấp và thu hồi các loại giấy phép nêu tại điểm b, khoản 1, Điều 8 của Quy định này khi được ủy quyền của Chủ tịch UBND quận/huyện.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các trường học thực hiện nghiêm túc quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các ban, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo UBND các quận, huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 16. Hiệu trưởng nhà trường, Thủ trưởng các đơn vị có tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường; quản lý chặt chẽ việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh trong đơn vị để xếp lớp dạy thêm cho phù hợp với năng lực học sinh. Tuyệt đối không để hoạt động dạy thêm, học thêm làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học chính khóa.

2. Thực hiện các nội dung cam kết với cơ quan cấp giấy phép; chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo đúng các quy định về đối tượng học sinh học thêm, phân công giáo viên giảng dạy; đảm bảo chất lượng dạy thêm, học thêm; thu, sử dụng, quản lý kinh phí dạy thêm theo quy định.

3. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo Điều 19 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nếu để cán bộ, giáo viên trong trường tổ chức hoặc tham gia dạy thêm trái quy định.

### **Điều 17. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể**

1. Sở Tài chính: Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị về các quy định về quản lý tài chính trong công tác thu, chi của hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đối với việc thành lập các doanh nghiệp, trung tâm tổ chức dạy thêm, học thêm, luyện thi đại học cao đẳng, quản lý học sinh ngoài giờ và các hoạt động giáo dục khác có liên quan đến dạy thêm, học thêm, phải phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo để kiểm tra chặt chẽ hồ sơ trước khi cấp phép.

3. Sở Y tế: Trực tiếp và hướng dẫn các Phòng Y tế cấp huyện kiểm tra việc bảo đảm vệ sinh trường học theo quy định; phối hợp với ngành giáo dục trong việc xác nhận các điều kiện để cấp giấy phép dạy thêm, học thêm cho tập thể, cá nhân.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí của thành phố tuyên truyền để giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu rõ về chủ trương đúng đắn của thành phố trong việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm; phản ánh việc chấp hành

Quy định này đề nêu gương những tập thể, cá nhân làm tốt, phê phán những hành vi vi phạm.

5. Công an thành phố: Phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm để đảm bảo việc thực hiện Quy định này trên địa bàn thành phố.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Hội, Đoàn thể của thành phố: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và phụ huynh học sinh hiểu và hưởng ứng Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Anh**